

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP
VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022**

Mã chứng khoán:
BDT

Tháng 3 năm 2023

MỤC LỤC

Thông điệp từ Chủ tịch Hội đồng quản trị		2
PHẦN I: Thông tin chung	1. Thông tin khái quát	3
	2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
	3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
	4. Định hướng phát triển	6
	5. Các rủi ro	10
PHẦN II: Tình hình hoạt động trong năm	1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	11
	2. Tổ chức và nhân sự	11
	3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	13
	4. Tình hình tài chính	14
	5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	15
	6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	17
PHẦN III: Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	19
	2. Tình hình tài chính	20
	3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	20
	4. Kế hoạch phát triển	21
PHẦN IV: Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty	1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	23
	2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty	23
	3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	24
PHẦN V: Quản trị công ty	1. Hội đồng quản trị	24
	2. Ban Kiểm soát	25
	3. Các giao dịch, thù lao và lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và BKS	27
	4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	29
PHẦN VI: Báo cáo tài chính	1. Ý kiến kiểm toán	29
	2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	29

Thông điệp từ Chủ tịch Hội đồng quản trị

Kính thưa quý Cổ đông !

Nhiệm kỳ đầu tiên Công ty hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần 1996 – 2021 đã đi qua. Năm 2022 Công ty bước vào nhiệm kỳ thứ 2 với nhiều thay đổi trong công tác quản trị. Sở hữu vốn Nhà nước tại Công ty đã giảm từ 92,49% xuống còn 51% vốn điều lệ. Hội đồng quản trị từ 03 thành viên tăng lên 05 thành viên. Giá tham chiếu của cổ phiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 10.600 đồng, đến ngày 31/12/2022 là 30.800 đồng/cổ phiếu.

Với những gì đã làm được, Công ty chúng tôi xin trân trọng cảm ơn vì sự đồng hành của các Quý vị Cổ đông, Quý Nhà đầu tư, Quý Khách hàng và Quý Đối tác đã sát cánh cùng Công ty chúng tôi trong suốt 30 năm qua từ khi bắt đầu thành lập đến khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần. Chúng ta đã tạo nên những mối liên kết rất chặt chẽ, chúng ta đã cùng nhau chia sẻ những cơ hội hợp tác phát triển, cùng nhau vượt qua những năm tháng sóng gió và khó khăn. Cuối cùng, tất cả chúng ta đều thấy rằng nếu đi cùng nhau cho đến ngày hôm nay thì ai cũng là người thắng cuộc.

Trong những năm tiếp theo, nhằm thực hiện mục tiêu chiến lược 05 năm tới, Ban lãnh đạo DONG THAP BMC sẽ tập trung vào công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, tiến hành đổi mới toàn diện và triệt để, chuyển cơ cấu doanh thu theo hướng giảm dần tỷ trọng doanh thu trong hoạt động khai thác cát và nâng cao tỷ trọng doanh thu của hoạt động kinh doanh bất động sản, đầu tư xây dựng các công trình giao thông và cho thuê bất động sản khu công nghiệp. Bất chấp nhiều khó khăn và thách thức, tập thể cán bộ, nhân viên DONG THAP BMC cùng nhau nỗ lực quyết tâm đưa thương hiệu DONG THAP BMC ngày càng vững mạnh.

Bước sang năm 2023, chúng ta sẵn sàng khép lại những thành quả của 30 năm qua để cùng nhau đón nhận những cơ hội mới, những thách thức mới đang ở phía trước, khi lĩnh vực đầu tư và phát triển KCN đang được nhiều doanh nghiệp, địa phương khác đầu tư và thị trường kinh doanh BĐS đang bị đóng băng. Vì vậy, DONG THAP BMC phải xác định từ việc tạo lập các dự án mới đến những chiến lược thu hút khách hàng, thu hút các nhà đầu tư lớn, nâng tầm quản lý, đáp ứng điều kiện khắt khe hơn, nâng cao năng lực tài chính, tăng trưởng quy mô vốn, sử dụng dòng tiền hiệu quả v.v.đó là những vấn đề then chốt mà chúng tôi muốn bày tỏ cùng với các Quý vị để chúng ta sẵn sàng cùng nhau bước tiếp.

Thay mặt Ban lãnh đạo cùng toàn thể nhân viên, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành vì sự tin tưởng và ủng hộ của Quý cổ đông. Hy vọng rằng, Quý vị sẽ dành sự tin nhiệm cao nhất và kề vai sát cánh cùng chúng tôi để chinh phục những mục tiêu phát triển cao hơn. Kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Trân trọng cảm ơn !

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Võ Đình Quốc Huy

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP**

Tên viết tắt : **DONG THAP BMC**

Logo Công ty :



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 09/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 14 tháng 06 năm 2022

THÔNG TIN NIÊM YẾT

- Mã cổ phiếu: **BDT**
- Sàn giao dịch: **UPCoM**
- Vốn điều lệ: 386.000.000.000 đồng
- Vốn chủ sở hữu: 386.000.000.000 đồng

THÔNG TIN LIÊN HỆ

- Trụ sở chính: Số 03 Tôn Đức Thắng, phường 1, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Số điện thoại: 0277.3858959 - 3852998
- Số fax: 02773.852751
- Website: www.dongthapbmc.vn

✦ Quá trình hình thành và phát triển

– **Năm 1992:** Công ty Xây lập và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp được thành lập theo Quyết định số 131/QĐ.TL ngày 09/12/1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, trên cơ sở hợp nhất các Đơn vị thuộc Sở Xây Dựng tỉnh Đồng Tháp gồm: Công ty dịch vụ Khai thác cát sông và San lấp mặt bằng, Công ty Cung ứng VLXD, Công ty Khảo sát Thiết kế và Xây dựng, Xí nghiệp Sản xuất VLXD. Công ty chính thức bắt đầu hoạt động ngày 01/01/1993, vốn Điều lệ tương đương 1,2 tỷ đồng.

– **Năm 2007:** Công ty Xây lập và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chuyển sang hoạt

động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 80/QĐ-UBND-TL ngày 25/06/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

– **Năm 2010:** Chuyển Công ty mẹ - Công ty Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty TNHH MTV Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 79/QĐ-UBND-TL ngày 29/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

– Ngày **01/08/2016**, thực hiện theo chủ trương chung của Chính phủ về cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 880/QĐ-UBND-HC về phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp thành Công ty Cổ phần.

– Ngày **07/11/2016**, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 386.000.000.000 đồng, theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1400101396 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 07 tháng 11 năm 2016.

– Tháng **02/2017**, Công ty trở thành Công ty đại chúng theo Công văn số 986/UBCK-GSDC ngày 24/02/2017 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

– Ngày **06/09/2017**, cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp chính thức được giao dịch trên thị trường chứng khoán UPCoM.

Qua các giai đoạn chuyển đổi đến nay, Công ty luôn hoạt động có hiệu quả, chứng minh được năng lực và ngày càng nâng cao uy tín thương hiệu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh chính

- Khai thác cát sông.
- Thi công xây dựng các công trình giao thông, dân dụng, san lấp mặt bằng.
- Kinh doanh bất động sản, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp.
- Kinh doanh vật liệu xây dựng và các sản phẩm công bê tông ly tâm, bê tông tươi

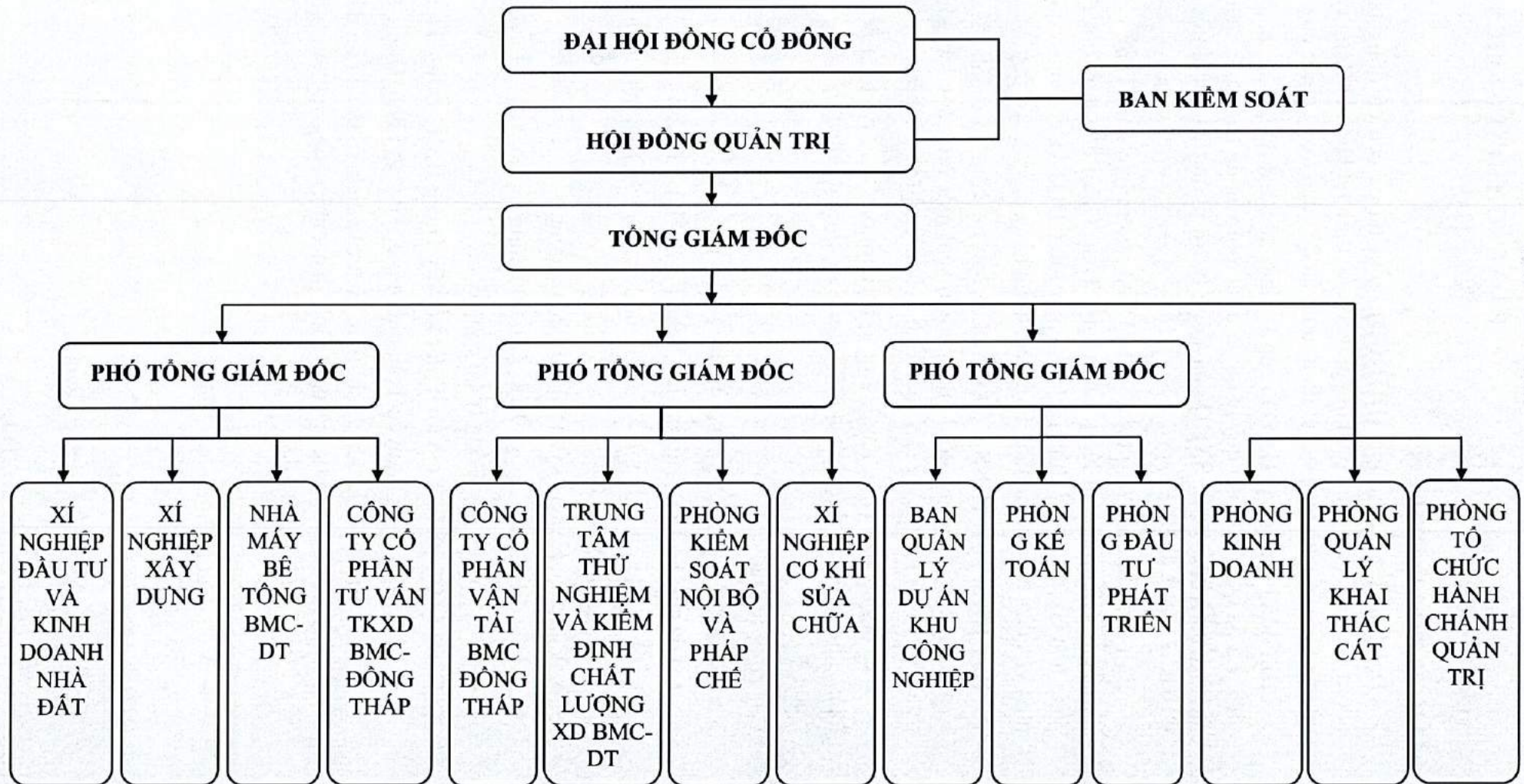
Địa bàn kinh doanh

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty chủ yếu tập trung tại thành phố Cao Lãnh và các huyện thị khác thuộc tỉnh Đồng Tháp.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

– Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp đang áp dụng mô hình quản trị theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.**

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG THÁP



– Cơ cấu bộ máy quản lý:

- **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):** gồm tất cả các cổ đông hoặc đại diện nhóm cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều lệ Công ty, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty.
- **Hội đồng quản trị (HDQT):** do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, gồm 05 thành viên. Là cơ quan có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến định hướng phát triển và hoạt động SXKD của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHCĐ quyết định.
- **Ban điều hành Công ty:** do HDQT bổ nhiệm bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HDQT và có quyền quyết định cao nhất về quản lý và điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty.
- **Ban Kiểm soát (BKS):** do ĐHCĐ bầu ra, gồm 03 thành viên. Ban Kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.
- Các phòng ban chức năng, đơn vị trực thuộc Công ty: hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ đã được phân công dưới sự chỉ đạo, quản lý của Ban điều hành Công ty.

– Các công ty con:

- **Công ty Cổ phần Vận Tải BMC Đồng Tháp**
 - Địa chỉ: Số 145 Trương Hán Siêu, P.Mỹ Phú, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
 - Lĩnh vực kinh doanh chính: kinh doanh VLXD và vận tải hàng hoá bằng đường thủy nội địa.
 - Vốn điều lệ đăng ký: 18.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ thực góp: 9.180.000.000 đồng
 - Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại công ty con : 51%
- **Công ty Cổ phần Tư Vấn Thiết kế Xây Dựng BMC Đồng Tháp**
 - Địa chỉ: Số 166 Nguyễn Trãi, phường 2, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
 - Lĩnh vực kinh doanh chính: thực hiện các dịch vụ lập dự án đầu tư, tư vấn, thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông và trang trí nội thất,
 - Vốn điều lệ đăng ký: 4.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ thực góp: 2.717.000.000 đồng
 - Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty con: 67,93%

4. Định hướng phát triển

4.1 – Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

– Khẳng định vị thế của Công ty là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh trong lĩnh vực thi công xây dựng các công trình giao thông, kinh doanh bất động sản và Khu công nghiệp. Coi trọng hiệu quả kinh tế, lấy chất lượng sản phẩm làm thước đo chủ yếu cho sự phát triển bền vững của Công ty. Đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động.

– Bảo đảm phát triển bền vững thông qua chính sách đầu tư có trọng điểm vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính. Phát triển các dự án bất động sản và các khu, cụm công nghiệp, gia tăng đầu tư để tạo nguồn thu ổn định cho doanh nghiệp nhằm góp phần xây dựng và phát triển các huyện, thị trong tỉnh Đồng Tháp trở thành một đô thị văn minh, hiện đại. Tập trung trọng điểm vào các dự án có tính thanh khoản tốt, có khả năng thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nhằm mục tiêu mang lại lợi nhuận cao cho các nhà đầu tư và cổ đông.

– Thực hiện quản trị doanh nghiệp đảm bảo tính minh bạch và hiệu quả. Thực hành tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả, năng suất, an toàn sản xuất gắn với bảo vệ môi trường, duy trì hệ thống quản lý ISO.

– Linh hoạt trong bố trí và sử dụng nguồn lực sao cho hiệu quả, chủ động trong từng giai đoạn. Phát huy tối đa nội lực, lấy phát triển nguồn nhân lực làm trọng tâm. Kiện toàn bộ máy tổ chức, xây dựng đội ngũ nhân sự kế thừa không những giỏi về chuyên môn mà còn năng động, nhiệt huyết để cùng với Công ty tạo ra những bước đột phá mới trong tương lai.

– Đảm bảo tăng trưởng ổn định và bền vững, không ngừng nâng cao uy tín, chất lượng lượng sản phẩm và thương hiệu của Công ty. Cân đối hài hòa lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và người lao động. Xây dựng văn hóa công ty, tạo môi trường làm việc văn minh, đảm bảo ổn định đời sống vật chất cũng như tinh thần của người lao động. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

4.2 – Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

– Dựa trên chiến lược ngắn hạn để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chuẩn bị tốt cho chiến lược phát triển trung và dài hạn.

– Tiếp tục xây dựng Công ty theo mô hình kinh doanh đa ngành nghề, trong đó các hoạt động khai thác cát, thi công xây dựng và khu công nghiệp vẫn là nền tảng. Từng bước nâng cao hơn nữa năng lực tài chính, chủ động hoàn toàn về kế hoạch tài chính cho các hoạt động sản xuất kinh doanh.

– Đối với hoạt động xây lắp và kinh doanh bất động sản: Công ty xác định đa dạng hóa các sản phẩm bất động sản với tiêu chí đầu tiên là chất lượng và giá cả hợp lý nhằm phục vụ nhu cầu của đa dạng người tiêu dùng, góp phần tạo sự cạnh tranh trên thị trường..

– Lựa chọn dự án đầu tư hợp lý để tạo nên bước phát triển nhảy vọt nhằm mang lại giá trị lợi nhuận cao, tạo nguồn thặng dư lớn cho doanh nghiệp, cổ đông và các nhà đầu

tư. Đẩy mạnh đổi mới công nghệ, trang thiết bị thi công nhằm đáp ứng năng lực xây dựng nhà cao tầng, hạ tầng kỹ thuật chất lượng cao trong đô thị. Phần đầu đạt mức tăng trưởng doanh thu từ 6-10%/năm, lợi nhuận từ 8-12%/năm. Mục tiêu đến năm 2025, doanh thu đạt mức 900 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 170 tỷ đồng.

– Theo định hướng phát triển, trong giai đoạn 2021 - 2025 Công ty sẽ đầu tư thực hiện những dự án sau:

❖ Dự án Khu Công nghiệp Tân Kiều

- ♦ Được xây dựng trên địa bàn huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp với quy mô diện tích là 148,71 ha. Trong đó, đất xây dựng nhà máy và các công trình phụ trợ là 104,848 ha, chiếm 70,5% tổng diện tích Dự án. Đất giao thông là 16,942 ha chiếm tỷ lệ 11,3% diện tích. Đường trong Khu công nghiệp bao gồm 2 trục đường chính có lộ giới từ 20,5m đến 30m, lòng đường từ 10,5m đến 15m. Hệ thống cấp điện, nhà máy nước sạch, nhà máy xử lý nước thải, các tuyến ống cấp nước và thoát nước thuộc công trình cấp III.

- ♦ Khu đất dự kiến quy hoạch nằm dọc theo Quốc lộ N2, Tỉnh lộ ĐT 846 và kênh Nguyễn Văn Tiếp (kênh đường thủy quốc gia) rất thuận lợi về giao thông đường bộ và đường thủy. Cách trung tâm thị trấn Mỹ An 4 km, cách sông Tiền 30 km và cách TP Hồ Chí Minh 80 km.

- ♦ Khu công nghiệp Tân Kiều mở ra sẽ khai thác tiềm năng và lợi thế của khu trung tâm Đồng Tháp Mười. Là khu công nghiệp đa ngành, trọng tâm là là khu công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm; nước giải khát, bia rượu và hàng tiêu dùng; công nghiệp hóa chất; công nghiệp điện tử; sản xuất nông nghiệp; cơ khí phụ trợ; sản xuất sản phẩm công nghiệp từ nông nghiệp.

- ♦ Với làn sóng di dời các nhà máy, xí nghiệp khỏi Trung Quốc hiện nay đã dẫn đến sự bùng nổ nhu cầu với bất động sản công nghiệp, trong khi nguồn cung ngày càng hạn chế. Do vậy việc đầu tư Dự án Khu công nghiệp Tân Kiều là một trong những tiềm năng chiến lược của Công ty trong giai đoạn hiện nay.

- ♦ Hiện Dự án đang triển khai thi công hạng mục san lấp mặt bằng, tiến độ thi công đạt hơn 85% khối lượng. Các hạng mục khác như thi công đường giao thông, hệ thống thoát nước đang được các đơn vị tư vấn thiết kế và lập dự toán và chuẩn bị triển khai mời thầu.

❖ Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập:

- ♦ Dự án nằm trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp có quy mô hơn 49 ha, vốn đầu tư dự kiến 315 tỷ. Trong đó vốn đầu tư của Công ty là 123 tỷ đồng, Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương hỗ trợ đền bù, giải phóng mặt bằng là 192 tỷ đồng.

- ♦ Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập hình thành sẽ góp phần quan trọng trong việc đáp ứng nhu cầu cơ sở hạ tầng để thu hút các nhà đầu tư. Với nguồn

nguyên liệu dồi dào và nguồn lao động sẵn có tại địa phương, Dự án nhận được sự quan tâm rất lớn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Sự hình thành của Dự án sẽ góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế tỉnh Đồng Tháp từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển, nâng cao mức sống người dân.

♦ Hiện dự án đã hoàn thành 100% khối lượng công việc và đang được nhiều nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm tìm hiểu. Với chính sách ưu đãi đầu tư do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đề ra hiện nay, cộng với nguồn nhân lực dồi dào, Dự án Cụm công nghiệp Tân Lập dự kiến sẽ được nhanh chóng lấp đầy trong thời gian tới.

– Để hoàn thành tốt mục tiêu đã đặt ra, Công ty đề ra những giải pháp sau:

- Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, tuyển dụng, đào tạo và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực. Kiện toàn và củng cố bộ máy các phòng, ban, chuyên môn hóa về nghiệp vụ. Nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo, kiện toàn công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tập trung thu hồi vốn, giải quyết dứt điểm các công trình còn tồn đọng vốn, giảm giá trị dở dang và hàng tồn kho. Đối với công tác quản lý Khu công nghiệp, nhanh chóng đẩy mạnh công tác giới thiệu, quảng bá và tìm kiếm nhà đầu tư phù hợp nhằm lấp đầy diện tích tại Cụm công nghiệp Tân Lập, đẩy mạnh hơn nữa tiến độ thi công tại Khu công nghiệp Tân Kiều.
- Nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới, đầu tư mua sắm thêm máy móc thiết bị giúp cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường.
- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát về an toàn lao động, an toàn giao thông. Chấp hành tốt các quy trình, quy phạm tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng do chủ quan gây ra.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc thân thiện, không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động – đây là yếu tố quan trọng đối với việc giữ chân người lao động và tạo niềm tin để người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

4.3 – Các mục tiêu phát triển bền vững

– Công ty luôn xác định việc đảm bảo trách nhiệm với các vấn đề môi trường, con người và xã hội là cốt lõi của sự phát triển bền vững mà bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải thực hiện. Vì vậy, ngoài mục tiêu chính của công ty là tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội. Công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải ở các khu công nghiệp do Công ty quản lý. Xây dựng quy trình thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và rác thải công nghiệp đúng quy định, đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường.

– Thực hiện môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, không xả thải ảnh hưởng đến môi trường sống, làm việc của cộng đồng dân cư. Trong quá trình thi công xây dựng luôn tuân theo các quy định hiện hành nhằm giảm thiểu tối đa tác hại tới môi trường. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức và bảo vệ môi trường cho toàn thể Cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty.

– Công ty luôn đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, ổn định và phát triển thu nhập, an sinh xã hội, tham gia các phong trào từ thiện, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ các phong trào thể dục thể thao...như đóng góp cho quỹ khuyến học Nguyễn Sinh Sắc, xây nhà tình thương, nhà tình nghĩa theo chương trình mái ấm công đoàn, ủng hộ cho các quỹ từ thiện, ủng hộ vùng thiên tai, lũ lụt...

5. Các rủi ro:

– *Rủi ro từ các tác động của môi trường:* hiện tượng biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng rõ ràng, sự thay đổi của dòng chảy gây nên hàng loạt hiện tượng sạt lở, ngập lụt ở khắp các khu vực Đồng bằng sông Cửu Long đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

– *Rủi ro đến từ các đối thủ cạnh tranh trong công tác đấu thầu:* trong công tác đấu thầu, ngoài những nhà thầu cạnh tranh lành mạnh, vì mục tiêu cho ra những sản phẩm chất lượng cao với chi phí thấp còn có những đối thủ cạnh tranh thiếu lành mạnh, dùng thủ đoạn để giành được gói thầu làm giảm chất lượng công trình, gây tổn hại cho nhà nước cũng như hình ảnh của các nhà thầu xây lắp nói chung.

– *Rủi ro lãi vay:* Công ty dùng các khoản vay ngân hàng để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc lựa chọn thời điểm và kỳ hạn vay phù hợp thông qua sự đánh giá phân tích tình hình tài chính, thị trường, tiến độ của dự án để đưa ra quyết định vay vừa nhằm có được lãi suất có lợi nhất, vừa đảm bảo kế hoạch cũng như tiến độ thi công của dự án.

– *Rủi ro về tai nạn lao động, phòng chống cháy nổ:* hoạt động sản xuất, thi công luôn ẩn chứa những hiểm họa về tai nạn từ sự chủ quan của con người. Vì vậy công tác đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ phải luôn được đề cao.

– *Rủi ro trong công tác mua sắm TSCĐ:* việc tập trung đầu tư mua sắm trang thiết bị và công nghệ mới vào công tác sản xuất thi công cần quan tâm đến các rủi ro khi khả năng thu hồi vốn chậm do công việc không liên tục, rủi ro do hao mòn vô hình, rủi ro do thiếu thông tin trong việc mua sắm đầu tư trang thiết bị....

– *Rủi ro thay đổi về chính sách, pháp luật:* với sự hoạt động theo ngành nghề kinh doanh như hiện nay, công ty chịu nhiều sự chi phối bởi các văn bản pháp luật hiện hành của Chính phủ cũng như tại địa phương. Do đó, việc thay đổi các văn bản pháp luật, các chủ trương chính sách của chính phủ, các quy định của chính quyền địa phương sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của đơn vị.

PHẦN II - TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 – Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Theo BCTC riêng	Theo BCTC Hợp nhất
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	585.662	604.226
2	Lợi nhuận trước thuế	108.462	111.911
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	86.846	89.447

Nguồn: BCTC năm 2022 đã được kiểm toán

1.2 – Tình hình thực hiện năm 2022 so với kế hoạch:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% thực hiện/ kế hoạch
1	Tổng doanh thu	700.000	613.404	87,63%
2	Tổng chi phí	580.000	504.942	87,06%
3	Lợi nhuận trước thuế	120.000	108.462	90,39%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	96.000	86.846	90,46%
5	Cổ tức (% dự kiến chia)	13,50%	12,20%	

Nguồn: Kế hoạch SXKD năm 2022 và BCTC riêng năm 2022 đã kiểm toán

1.3 – Tình hình thực hiện năm 2022 so với năm 2021

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021
1	Tổng doanh thu	613.404	462.551
2	Tổng chi phí	504.462	373.880
5	Lợi nhuận trước thuế	108.462	88.671

Nguồn: BCTC riêng năm 2022 đã được kiểm toán

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành: (Số lượng cổ phiếu sở hữu của Ban điều hành căn cứ theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/12/2022)

❖ **Tổng Giám đốc: ông NGUYỄN HỮU PHƯỚC**

- Ngày tháng năm sinh: 03/12/1962
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 4.365.020 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu cho UBND tỉnh Đồng Tháp: 4.330.920 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 34.100 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 11,308%

❖ **Phó Tổng Giám đốc : bà TRẦN THỊ THÚY HẰNG**

- Ngày tháng năm sinh:: 07/01/1969
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 4.135.060 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu cho UBND tỉnh Đồng Tháp: 4.134.060 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 1.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 10,713%.

❖ **Phó Tổng Giám đốc: ông TRẦN NGỌC MINH**

- Ngày tháng năm sinh: 05/04/1983
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0%

❖ **Phó Tổng Giám đốc: ông NGUYỄN HOÀNG ANH**

- Ngày tháng năm sinh: 03/01/1984
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 2.500 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0,006%

❖ **Kế toán trưởng: ông NGUYỄN PHÚC AN**

- Ngày tháng năm sinh: 20/12/1990
- Trình độ chuyên môn: Đại học kế toán
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0%

– Những thay đổi trong ban điều hành năm 2022.

Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Trần Ngọc Minh, miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với bà Phạm Minh Nghĩa theo Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT ngày 14/03/2022 của Hội đồng quản trị.

Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Nguyễn Phúc An, miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Nguyễn Thành Trung theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐQT ngày 27/07/2022 của Hội đồng quản trị.

– Số lượng cán bộ, nhân viên: tính đến 31/12/2022

- Tổng số lao động: 440 người. Trong đó, lao động nữ: 42 người.
- Trình độ chuyên môn từ đại học trở lên: 123 người.
- Cao đẳng và trung cấp: 53 người.
- Sơ cấp và công nhân kỹ thuật: 180 người.
- Lao động phổ thông: 84 người.

+ Chính sách đào tạo: Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là công tác ưu tiên hàng đầu của Công ty với mục tiêu xây dựng một đội ngũ cán bộ, nhân viên giàu kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ giỏi, tay nghề cao và đam mê công việc, phù hợp với yêu cầu phát triển và gắn bó với Công ty.

+ Chế độ làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần. Đảm bảo bố trí sắp xếp công việc hợp lý và tạo đủ việc làm cho người lao động. Nghiêm túc thực hiện tốt các chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của Pháp luật cũng như trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty. Tham gia đóng đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.

+ Chính sách tiền lương, tiền thưởng: Công ty xây dựng Quy chế tiền lương, tiền thưởng áp dụng thống nhất trong toàn Công ty, trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động và vị trí công việc. Việc phân phối tiền lương được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2022 là 22 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 – Các khoản đầu tư lớn:

– Đầu tư tài chính dài hạn: 11,64 tỷ đồng.

– Tình hình thực hiện các dự án: Dự án Khu công nghiệp Tân Kiều với giá trị đầu tư trên 1.000 tỷ đồng đã thi công hạng mục san lấp mặt bằng đạt trên 100% khối lượng. Các hạng mục khác đang trong giai đoạn mời thầu.

3.2 – Các công ty con

3.2.1 - Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021
1	Tổng doanh thu	6.324	6.868

2	Lợi nhuận trước thuế	805	516
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	642	412
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	0	0

Nguồn: BCTC năm 2022 của Công ty con đã kiểm toán

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng BMC Đồng Tháp năm 2022 không có nhiều chuyển biến so với năm 2021, doanh thu chỉ bằng 92% so với năm 2021, tuy lợi nhuận có sự cải thiện đáng kể nhưng vẫn chưa cao. Hoạt động kinh doanh trong năm năm liên tiếp gần đây tuy có lãi nhưng vẫn chưa đủ bù đắp phần lỗ lũy kế do các năm trước để lại.

3.2.2 - Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021
1	Tổng doanh thu	38.209	31.698
2	Lợi nhuận trước thuế	3.240	3.385
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.592	2.911
4	Cổ tức (% dự kiến chia)	6,6%	6,0%

Nguồn: BCTC năm 2022 của Công ty con đã kiểm toán

Hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải BMC Đồng Tháp chủ yếu là kinh doanh vận tải, mua bán cát, đá các loại. Năm 2022, Công ty kinh doanh tương đối ổn định, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh chiếm hơn 80% lợi nhuận của Công ty, gấp hơn 3 lần so với năm 2021. Đây là tín hiệu tích cực, cho thấy hoạt động của Công ty đã ổn định và có bước phát triển ngày càng vững chắc hơn. Tình hình tài chính lành mạnh, nguồn vốn lưu động của Công ty đã được cải thiện, công tác bảo trì và sửa chữa phương tiện được kiểm soát tốt. Không phát sinh các khoản nợ quá hạn không có khả năng thanh toán.

4. Tình hình tài chính

4.1 – Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Công ty mẹ			Hợp nhất		
	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.401.818	1.507.826	+7,56%	1.422.860	1.529.199	+7,47%
Doanh thu thuần	431.008	585.534	+35,85%	448.454	604.098	+34,71%

Lợi nhuận từ hoạt động KD	93.681	100.663	+7,45%	94.259	103.493	+9,80%
Lợi nhuận khác	-5.010	7.798		-2.390	8.418	
Lợi nhuận trước thuế	88.671	108.462	+22,32%	91.869	111.911	+21,82%
Lợi nhuận sau thuế	68.080	86.846	+27,56%	70.678	89.447	+26,56%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	64,34%	54,27%	-15,65%			

Nguồn: BCTC riêng và Hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán

4.2 – Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Số tt	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2021	Năm 2022
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,03	1,05	1,03	1,06
	- Hệ số thanh toán nhanh (lần) (TS ngắn hạn - Hàng TK)/ Nợ ngắn hạn	0,87	0,90	0,87	0,92
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				
	- Tỷ số nợ/Tổng tài sản (%)	60,97	61,53	60,33	60,84
	- Tỷ số nợ/Vốn chủ sở hữu (%)	156,18	159,94	152,11	155,35
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>				
	- Vòng quay hàng tồn kho (lần) Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	4,27	4,96	4,49	5,17
	- Vòng quay tổng tài sản (lần) Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,34	0,40	0,35	0,41
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>				
	- Hệ số LNST/Doanh thu thuần (%)	15,20	14,83	15,19	14,81
	- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (%)	11,99	14,97	12,08	14,94
	- Hệ số LNST/Tổng tài sản (%)	4,68	5,76	4,79	5,85
	- Hệ số LN từ hoạt động KD/DT thuần (%)	21,09	17,19	20,40	17,13

Nguồn: BCTC riêng và hợp nhất năm 2021, 2022 đã kiểm toán

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.1 – Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu: 38.600.000 cổ phiếu.
- Số cổ phiếu đang lưu hành có quyền biểu quyết: 38.595.400 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu được tự do chuyển nhượng: 38.595.400 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: Không có
- Cổ phiếu quỹ: 4.600 cổ phiếu.

5.2 – Cơ cấu cổ đông:

Số tt	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài			
1	Cổ đông trong nước	251	38.598.000	98,676%
	- Nhà nước	1	19.686.000	51,000%
	- Tổ chức	6	5.381.900	13,943%
	- Cá nhân	244	13.530.100	35,052%
2	Cổ đông nước ngoài	2	2.000	0,005%
	- Tổ chức	0	0	0
	- Cá nhân	2	2.000	0,005%
	Tổng cộng (1 + 2)	253	38.600.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác			
1	Cổ đông sáng lập	0	0	0
2	Cổ đông lớn	3	25.833.400	66,926%
3	Cổ đông là người lao động trong Công ty	159	2.753.900	7,134%
4	Cổ đông khác	91	10.012.700	25,940%
	Tổng cộng (1+2+3+4)	253	38.600.000	100%
III	Danh sách cổ đông lớn nắm giữ từ trên 5% cổ phiếu và cổ đông nhà nước			
1	UBND tỉnh Đồng Tháp		19.686.000	51,000%
2	CTCP Công trình Giao thông Đồng Nai		3.600.000	9,326%
3	Ông Ngô Thành Nguyên		2.547.400	6,599%

Nguồn: Theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/12/2022

5.3 – *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (Nêu các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thường, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v.)*

Không có.

5.4 – *Giao dịch cổ phiếu quỹ: (Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch).*

- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- Số lượng cổ phiếu quỹ đến thời điểm 30/12/2022: 4.600 cổ phiếu.

5.5 – *Các chứng khoán khác: (nêu Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán)*

Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

– Để giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, Công ty ưu tiên sử dụng những vật tư, thiết bị có giải pháp tối về môi trường, sử dụng thiết bị tiết kiệm điện năng. Công ty ưu tiên sử dụng nguyên vật liệu thay thế ít sử dụng năng lượng nếu đáp ứng đủ tiêu chuẩn kỹ thuật.

– Ký hợp đồng với những công ty có chức năng xử lý, thu gom phế liệu, chất thải rắn có thể gây tác hại tới môi trường. Thường xuyên kiểm tra lượng khói bụi đảm bảo hàm lượng chất thải phù hợp với quy định của pháp luật.

– Tại Khu CN Trần Quốc Toản và Cụm CN Tân Lập hiện do Công ty đang quản lý, Công ty đã xây dựng hoàn thành Nhà máy xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn quy định.

6.1 – Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

Khi lập thiết kế các dự án, Công ty đều tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng các công trình sử dụng năng lượng hiệu quả, phát triển công trình xanh trong hoạt động xây dựng.

Một số nguyên vật liệu chính:

- Cát các loại : 162.025 m³
- Đá các loại : 132.350 m³
- Sắt, thép các loại : 314 tấn
- Xi măng : 16.040 tấn

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Không có.

6.2 – Tiêu thụ năng lượng:

Đối với việc sử dụng nhiên liệu trong quá trình hoạt động khai thác, Công ty ưu tiên lựa chọn những thiết bị tiết kiệm nhiên liệu. Có chính sách khuyến khích, khen thưởng cho các cá nhân, đơn vị sử dụng nhiên liệu tiết kiệm, hiệu quả.

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

– Tình hình sử dụng năng lượng trực tiếp:

- Dầu, nhớt : 968.556 Lít

– Tình hình sử dụng năng lượng gián tiếp:

- Điện: 318.900 kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

Không có

6.3 – Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

Công ty sử dụng nước từ nguồn cung cấp nước sinh hoạt của Công ty Cấp nước trong khu vực. Lượng nước chủ yếu dùng cho sinh hoạt tại các văn phòng làm việc và cơ sở sản xuất nên lượng nước sử dụng là không đáng kể, chỉ khoảng 7.000m³/năm.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

Không có

6.4 – Chính sách liên quan đến người lao động

6.4.1 – Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Số lượng lao động: 440 người.
- Thu nhập bình quân: 22 triệu đồng/người/tháng

6.4.2 – Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động trong Công ty.
- Thực hiện đo kiểm tra định kỳ về môi trường ở các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

Cải thiện môi trường lao động và điều kiện làm việc cho cán bộ, nhân viên.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm.
- Mua bảo hiểm tai nạn toàn diện cho người lao động.
- Tổ chức tham quan, nghỉ mát.

6.4.3 – Hoạt động đào tạo người lao động:

- Hàng năm Công ty đều tổ chức học tập và thi nâng bậc cho công nhân trực tiếp sản xuất.
- Cử cán bộ, nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc.

6.5 – Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Trải qua 30 năm hình thành và phát triển, Công ty Cổ phần Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp ngày càng nhận thức rõ ràng vai trò của doanh nghiệp trong bức tranh phát triển bền vững của cộng đồng xã hội và môi trường. Do đó, những năm qua trong chiến lược kinh doanh của mình, Công ty luôn đặt ra mục tiêu phát triển kinh tế song song với việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng, môi trường và xã hội.

- Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu của tỉnh, Công ty luôn nỗ lực trong việc đầu tư kinh doanh nhằm tạo ra những lợi ích tốt nhất cho cán bộ, công nhân viên công ty, đồng thời góp phần phát triển kinh tế tỉnh nhà.

- Năm 2022, Công ty đã chủ động thực hiện công tác an sinh xã hội tại địa phương như ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ vì người nghèo, các lễ hội địa phương, tham gia xây dựng nhà tình thương, mái ấm công đoàn, đóng góp cho công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh... với tổng giá trị khoảng 3,5 tỷ đồng.

- Chấp hành tốt nghĩa vụ nộp NSNN, trong năm 2022 Công ty đã nộp các khoản thuế, phí cho NSNN với tổng số tiền 256.161.125.503 đồng. Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong tỉnh về đóng góp cho ngân sách nhà nước.

PHẦN III – BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2022 là năm nền kinh tế cả nước phục hồi sau thời gian bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19. Hoạt động kinh doanh của Công ty cũng có nhiều khởi sắc. Doanh thu và lợi nhuận đều tăng so với năm 2021.

- Mặc dù vậy, Công ty vẫn chưa hoàn thành kế hoạch SXKD đã được ĐHCĐ thông qua. Ngoài nguyên nhân khách quan do bị ảnh hưởng bởi chính sách đầu tư vào các Khu Công nghiệp do Công ty quản lý, thì vẫn còn một số mặt, lĩnh vực chưa hoàn thiện như: việc tổ chức thi công các công trình, dự án còn chậm, một số dự án đã lập hồ sơ đề xuất đầu tư kéo dài nhiều năm nhưng vẫn không thể triển khai. Công tác quản lý chi phí, xây dựng giá thành ở một vài bộ phận chưa tốt. Tính sáng tạo và đột phá trong

các hoạt động chưa cao, sự phối hợp giữa các bộ phận chưa đồng bộ dẫn đến giảm năng lực cạnh tranh so với các doanh nghiệp trên địa bàn.

2. Tình hình tài chính (theo BCTC hợp nhất)

2.1 – Tình hình tài sản

– Tổng tài sản của Công ty đến ngày 31/12/2022 là 1.529.198.864.864 đồng, đạt 107,5% so với năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu là các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn và bất động sản đầu tư tăng mạnh so với năm 2021. Cụ thể:

- Đầu tư tài chính ngắn hạn tăng hơn 65 tỷ đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn tăng hơn 25 tỷ đồng
- Bất động sản đầu tư tăng hơn 84 tỷ đồng
- Trong khi đó
- Tài sản cố định giảm hơn 16 tỷ đồng
- Tài sản dở dang dài hạn giảm hơn 27 tỷ đồng.

– Bất động sản đầu tư tăng là hình thành từ việc kết chuyển chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp.

2.2 – Tình hình nợ phải trả và vốn chủ sở hữu:

– Tổng cộng nguồn vốn năm 2022 có sự thay đổi tăng so với năm 2021, nguyên nhân chủ yếu do sự tăng mạnh các khoản nợ ngắn hạn và vốn chủ sở hữu. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị ảnh hưởng do sự chênh lệch của tỷ giá hối đoái.

▪ *Nợ ngắn hạn:* nợ ngắn hạn tăng gần 17% so với năm 2021, tương đương 81 tỷ đồng. Trong đó, tăng chủ yếu ở khoản mục *vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn* tăng hơn 151 tỷ đồng. Tuy hệ số thanh toán nợ ngắn hạn hiện ở mức an toàn và có chút cải thiện so với năm 2021, nhưng hệ số thanh toán nhanh hiện vẫn đang ở mức nhỏ hơn 1.

▪ *Nợ dài hạn:* có xu hướng giảm so với năm 2021 nhưng không đáng kể. Trong đó các khoản *vay và nợ thuê tài chính dài hạn* giảm hơn 80 tỷ đồng, đồng thời *doanh thu chưa thực hiện dài hạn* tăng hơn 73 tỷ đồng làm cho chỉ tiêu *Nợ dài hạn* không có nhiều biến động so với năm 2021

– Các khoản nợ phải trả đều nằm trong kế hoạch chủ động chi trả, phù hợp với hợp đồng và tình hình tài chính của Công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

3.1 – Công tác tổ chức và quản lý:

– Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn khẳng định vai trò lãnh đạo điều hành, tiếp tục khẳng định và nâng cao vị thế hình ảnh của Công ty trên thị trường, hướng tới mục tiêu

“Đi cùng bạn trên bước đường an cư lạc nghiệp”. Tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm nâng cao năng lực quản trị và điều hành của bộ máy quản lý.

– Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong và ngoài tỉnh để nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát huy giá trị cốt lõi **“chất lượng cao nhất, hiệu quả tốt nhất, thời gian thực hiện nhanh nhất”** để tạo đà phát triển nhằm đạt được mục tiêu trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

– Tăng cường công tác tìm kiếm việc làm, dự án đầu tư, tích cực phối hợp chặt chẽ với các ban ngành chức năng kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; Phát huy các thuận lợi và thế mạnh của Công ty trong cạnh tranh giữ thị phần, thu hút khách hàng mới.

– Công tác quản lý an toàn vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ: duy trì thường xuyên công tác quản lý an toàn, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và tham gia bảo hiểm tai nạn cho người lao động, đóng đầy đủ các khoản bảo hiểm như BH phương tiện, BH cháy nổ..., thường xuyên mở các lớp huấn luyện ATVSLĐ cho người lao động trong Công ty.

– Thực hiện tốt quy trình quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

3.2 – Công tác tài chính kế toán:

– Tình hình tài chính: tài chính vững mạnh, quản lý tài chính đạt hiệu quả, công tác tham mưu cho lãnh đạo được đánh giá tốt. Luôn sẵn sàng nguồn vốn cho kế hoạch hoạt động kinh doanh và đầu tư.

– Công tác kế toán: thực hiện tốt việc cập nhật và hướng dẫn cập nhật các quy định về tài chính kế toán hiện hành. Công tác hạch toán kế toán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính chính xác, công khai và minh bạch. Theo dõi và quản lý công nợ chặt chẽ, nộp các khoản thuế và các khoản BHXH, BHYT kịp thời, đúng thời gian quy định.

4. Kế hoạch phát triển

– Bước vào năm 2023, tình hình kinh tế trong nước và trên thế giới được đánh giá là có nhiều biến động kho lường, nền kinh tế nước ta có dấu hiệu bước vào thời kỳ suy thoái. Thị trường kinh doanh Bất động sản âm ảm, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh cắt giảm nhân sự hàng loạt do thiếu đơn hàng. Là một doanh nghiệp hoạt động ở lĩnh vực kinh doanh VLXD và đầu tư xây dựng nên Công ty dự báo sẽ bị ảnh hưởng không nhỏ. Bên cạnh đó, việc giảm sản lượng khai thác cát sẽ là một thách thức lớn đối với Công ty trong năm 2023. Tuy nhiên, nhận định đây là một xu thế tất yếu, Ban điều hành Công ty mạnh dạn thực hiện kế hoạch tác tái cơ cấu tổ chức và nhân sự nhằm tạo bước đột phá trong việc thực hiện chiến lược kinh doanh. Do vậy, Ban điều hành Công ty sẽ nắm bắt thời cơ đề ra những chiến lược kinh doanh và đầu tư phù hợp nhằm giúp Công ty có bước chuyển mình mạnh mẽ, thúc đẩy hoạt động kinh doanh có hiệu quả, đạt được kỳ vọng của cổ đông và các nhà đầu tư.

– Riêng đối với tỉnh Đồng Tháp, với chủ trương “Đồng hành cùng doanh nghiệp”, lãnh đạo Tỉnh đã ban hành kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Đồng Tháp tiếp tục nằm trong Top tỉnh thành có chỉ tiêu năng lực cạnh tranh đứng đầu cả nước. Do vậy, Ban điều hành Công ty sẽ nắm bắt cơ hội để thúc đẩy các doanh nghiệp đầu tư, nhanh chóng lấp đầy vào các khu, cụm công nghiệp do Công ty quản lý. Đồng thời đẩy nhanh công tác thi công khu CN Tân Kiều, đưa công trình hoàn thành và đi vào hoạt động đúng tiến độ. Ban điều hành Công ty sẽ kịp thời nắm bắt, đề ra những giải pháp phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.

4.1 – Nhiệm vụ trọng tâm:

– Phân đầu giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 đề ra.

– Đẩy mạnh công tác quảng bá và kêu gọi đầu tư nhằm lấp đầy Cụm CN Tân Lập - huyện Châu Thành trong giai đoạn 2023 - 2025. Tiếp tục triển khai công tác đấu thầu và tổ chức thi công các hạng mục tiếp theo để nhanh chóng hoàn thành Khu CN Tân Kiều – huyện Tháp Mười đúng tiến độ đã được phê duyệt .

– Tổ chức thi công các công trình, dự án đạt chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

– Chuẩn bị tốt nguồn lực tài chính để chủ động thực hiện các dự án đầu tư. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chi phí, giảm giá thành sản phẩm nhằm nâng cao hiệu suất kinh doanh.

– Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực về tổ chức điều hành, đổi mới quản lý hoạt động của Công ty, đào tạo bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

– Tiếp tục hoàn thiện và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

4.2 – Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản:

DVT: Đồng

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2023
1	Tổng doanh thu	750.000.000.000
2	Tổng chi phí	615.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	135.000.000.000
4	Nộp NSNN	185.000.000.000
5	Chi cổ tức	13,50%

PHẦN IV- ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

– Năm 2022 hoạt động SXKD của Công ty có nhiều ổn định, doanh thu và lợi nhuận đều tăng so với năm 2021. Tuy nhiên thời gian tới mới là giai đoạn thực sự khó khăn đối với Công ty. Việc thực hiện đề án tái cơ cấu doanh nghiệp, giảm dần tỷ trọng doanh thu của hoạt động khai thác cát để chuyển dịch sang hoạt động xây dựng cơ bản và kinh doanh bất động sản công nghiệp là một bài toán sống còn của doanh nghiệp. Hội đồng quản trị sẽ đề ra những chủ trương, định hướng phù hợp để Công ty vượt qua khó khăn và ngày càng phát triển ổn định.

– Hội đồng quản trị thống nhất với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán, kế hoạch SXKD năm 2023 để trình ĐHCĐ thường niên 2023 thông qua.

– Công ty đã hoàn thành tốt nghĩa vụ thuế, trong năm đã nộp 256 tỷ đồng cho NSNN, đóng góp vào công tác xã hội của tỉnh tương đương 3,5 tỷ đồng, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, PCCC và an ninh, trật tự xã hội nơi có cơ sở của Công ty hoạt động.

– Thực hiện tốt các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

– *Tổng Giám đốc Công ty:*

Thực hiện tốt vai trò chỉ đạo điều hành mọi hoạt động của Công ty theo Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Luôn nghiêm túc thực thi đúng chính sách Pháp luật trong sử dụng đồng vốn, tài sản, lao động, đầu tư. Đồng thời tổ chức hoạt động SXKD đúng theo quy định của pháp luật và định hướng của HĐQT Công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá cao sự điều hành của Tổng Giám đốc Công ty trong tình hình hoạt động kinh doanh ngày càng khó khăn như hiện nay. Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT, kế hoạch tài chính cụ thể cho từng dự án, từng thời điểm phù hợp với tình hình tài chính của Công ty.

– *Các Phó Tổng Giám đốc:*

Các thành viên trong Ban điều hành là Phó Tổng Giám đốc luôn thể hiện được năng lực, kinh nghiệm, có tinh thần trách nhiệm cao và thực hiện tốt công tác chỉ đạo điều hành đối với lĩnh vực hoạt động được phân công.

Tôn trọng Pháp luật và tham mưu tốt về các mặt cho Tổng Giám đốc Công ty.

– *Các cuộc họp Ban điều hành:*

Duy trì tốt các cuộc họp giao ban hàng tháng và cuộc họp sơ kết để đánh giá lại quá trình hoạt động, tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung quan trọng, giải quyết

những bất cập và lắng nghe ý kiến của các thành phần tham dự. Tham dự cuộc họp có các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát.

Ban điều hành tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT mở rộng để báo cáo quá trình hoạt động SXKD của Công ty trong từng giai đoạn và có nhiều ý kiến đề xuất, đóng góp hữu ích cho HĐQT Công ty.

– Nhìn chung trong quá trình giám sát, Hội đồng quản trị chưa phát hiện các vi phạm Điều lệ, nội quy, quy chế của Công ty và các quy định của Pháp luật trong quá trình điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2023, Hội đồng quản trị xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới như sau:

– Chỉ đạo và quản trị hoạt động của Công ty theo hướng tăng trưởng nhưng đảm bảo ổn định, bền vững, phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHCĐ đã thông qua.

– Tăng cường quản trị rủi ro để kịp thời chỉ đạo biện pháp ngăn ngừa nhằm đảm bảo cho mọi hoạt động của Công ty an toàn và hiệu quả. Tập trung rà soát và kiểm soát tốt chi phí giá thành, đảm bảo tỷ suất lợi nhuận theo đúng kế hoạch.

– Tập trung chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, giám sát mọi hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2023 và các vấn đề khác có liên quan nhằm đảm bảo thực thi đúng Pháp luật về mọi mặt và giải quyết kịp thời những bất cập và nhằm ngày càng nâng cao tăng hiệu quả trong SXKD.

– Tập trung xây dựng và chỉ đạo thực hiện đồng bộ về nhiều mặt như đầu tư nguồn nhân lực, đổi mới trang thiết bị, áp dụng khoa học công nghệ, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức nhân sự theo hướng tinh gọn bộ máy, tăng cường tiết kiệm, chọn đối tác hợp tác và liên doanh liên kết...nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.

– Năm 2023, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục đồng hành cùng Ban Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty phấn đấu vượt qua khó khăn, thử thách để giữ vững sự phát triển ổn định và không ngừng phát triển trong mọi hoạt động của Doanh nghiệp, phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHCĐ đã thông qua.

PHẦN V - QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 – Cơ cấu và thành viên Hội đồng quản trị:

– Cơ cấu Hội đồng quản trị: năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty gồm có 5 thành viên. Tại ĐHCĐ bất thường ngày 18/02/2022 Công ty đã sửa đổi điều lệ và bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026 với 5 thành viên. Tại phiên họp này, HĐQT cũng bầu Chủ tịch và một Phó Chủ tịch HĐQT.

– Danh sách thành viên HĐQT năm 2022:

❖ **Chủ tịch HĐQT: ông VÕ ĐÌNH QUỐC HUY**

- Ngày tháng năm sinh: 16/09/1978
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 11.231.620 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu cho UBND tỉnh Đồng Tháp: 11.221.020 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 10.600 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 29,097%.

❖ **Phó Chủ tịch HĐQT: ông Nguyễn Lâm Tùng**

- Ngày tháng năm sinh: 14/12/1982
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0%

❖ **Thành viên HĐQT - Tổng Giám Đốc: ông NGUYỄN HỮU PHƯỚC**

- Ngày tháng năm sinh: 03/12/1962
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 4.365.020 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu cho UBND tỉnh Đồng Tháp: 4.330.920 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 34.100 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 11,308%

❖ **Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc: bà TRẦN THỊ THÚY HẰNG**

- Ngày tháng năm sinh: 07/01/1969
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính kế toán
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 4.135.060 cổ phiếu. Trong đó:
 - + Đại diện sở hữu cho UBND tỉnh Đồng Tháp: 4.134.060 cổ phiếu
 - + Số cổ phiếu cá nhân sở hữu: 1.000 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 10,713%.

❖ **Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc: ông TRẦN NGỌC MINH**

- Ngày tháng năm sinh: 05/04/1983
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Số lượng cổ phiếu sở hữu: 0 cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 0%

(Số cổ phần sở hữu được xác định theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/12/2022)

Số vốn đại diện sở hữu của cả 03 thành viên HĐQT là đại diện cho phần vốn góp của Nhà nước tại Công ty, được UBND tỉnh Đồng Tháp giao đại diện theo quyết định số 285/QĐ-UBND-TCCB ngày 20/12/2021.

– Hoạt động của HĐQT năm 2022:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Võ Đình Quốc Huy	31	100%	
2	Ông Nguyễn Lâm Tùng	26	100%	Bỏ nhiệm từ 18/02/2022
3	Ông Nguyễn Hữu Phước	31	100%	
4	Bà Trần Thị Thúy Hằng	31	100%	
5	Ông Trần Ngọc Minh	26	100%	Bỏ nhiệm từ 18/02/2022

➤ Năm 2022 được đánh giá là một năm hoạt động ổn định và phát triển của Công ty, HĐQT đã hoàn thành tốt việc đề ra chủ trương, định hướng, điều hành tổng thể, cũng như giám sát hiệu quả hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

➤ 100% các thành viên đều tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT. Theo đó, đã ban hành các Nghị quyết phê duyệt, chỉ đạo và trực tiếp giải quyết nhiều vấn đề có liên quan đến mọi hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.

➤ HĐQT luôn nêu cao tính thận trọng và tuân thủ Pháp luật trong công tác quản lý; Đoàn kết, trung thực, chủ động sáng tạo, trách nhiệm và thực hiện quyền ý kiến, quyền biểu quyết bình đẳng đối với các vấn đề có liên quan.

1.2 – Các tiểu ban trực thuộc HĐQT:

Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị

1.3 – Hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập:

Công ty không có thành viên HĐQT độc lập

1.4 – Danh sách Thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

Ông Võ Đình Quốc Huy – Chủ tịch HĐQT.

Bà Trần Thị Thúy Hằng – Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD.

2. Ban Kiểm soát

– Danh sách thành viên BKS:

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Trình độ chuyên môn	Cổ phần sở hữu	
		Nam	Nữ		Số lượng	Tỷ lệ %
1	Đặng Thanh Hồng	1980		Cử nhân kinh tế	900	0,0023
2	Nguyễn Thị Thanh An		1983	Cử nhân kế toán	0	0
3	Vũ Thị Thanh Thủy		1986	Cử nhân kinh tế	0	0

– Hoạt động của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Thanh Hồng	4	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thanh An	4	100%	
3	Bà Vũ Thị Thanh Thủy	4	100%	

➤ Ban Kiểm soát Công ty luôn nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ giám sát của mình từ phía các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong Công ty. Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản trị, điều hành, quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình điều hành và hoạt động.

➤ Giữa BKS, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp, gắn kết và minh bạch thông tin xuyên suốt trong quá trình hoạt động.

3. Các giao dịch, thù lao và lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và BKS:

3.1 – Mức lương, thưởng, thù lao của Ban lãnh đạo Công ty năm 2022

Số tt	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập 2022	Ghi chú
	Hội đồng quản trị			
1	Võ Đình Quốc Huy	Chủ tịch HĐQT	1.660.749.000	
2	Nguyễn Lâm Tùng	Phó CT HĐQT	72.450.000	
3	Nguyễn Hữu Phước	TVHĐQT – TGD	1.436.592.000	
4	Trần Thị Thúy Hằng	TVHĐQT – PTGD	1.247.265.000	
5	Trần Ngọc Minh	TVHĐQT – PTGD	468.673.000	

Ban điều hành				
1	Nguyễn Hoàng Anh	Phó Tổng GD	1.184.280.000	
2	Phạm Minh Nghĩa	Phó Tổng GD	1001.199.000	Miễn nhiệm 14/03/2022
3	Nguyễn Thành Trung	Kế toán trưởng	1.040.924.000	Miễn nhiệm 15/08/2022
4	Nguyễn Phúc An	Kế toán trưởng	628.162.000	
Ban Kiểm soát				
1	Đặng Thanh Hồng	Trưởng ban KS	1.078.425.000	
2	Vũ Thị Thanh Thủy	Thành viên BKS	31.050.000	
3	Nguyễn Thị Thanh An	Thành viên BKS	358.327.000	

3.2 – Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan

Số tt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)		
1	Nguyễn Hoàng Anh	Phó TGD	2.000	0,0052	2.500	0,0065	Mua cổ phiếu	
2	Trần Thị Thúy Hằng	TV.HĐQT- Phó TGD	10.700	0,0277	1.000	0,0026	Bán cổ phiếu	
3	Trần Văn Đức	En trai bà Trần Thị Thúy Hằng	2.100	0,0054	0	0	Bán cổ phiếu	
4	Nguyễn Hữu Phước	TV.HĐQT – Tổng GD	33.100	0,086	34.100	0,0883	Mua cổ phiếu	
5	Dương Ngọc Thanh	Trưởng phòng KSNB và PC, Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	5.200	0,0135	1.800	0,0047	Mua: 2.600 cổ phiếu Bán: 6.000 cổ phiếu	
6	Dương Ngọc Tuấn	Con trai ông Dương Ngọc Thanh	2.600	0,0067	0	0	Bán cổ phiếu	
7	Phạm Minh Nghĩa	Phó TGD	7.600	0,0197	500	0,0013	Bán cổ phiếu	Người nội bộ đến ngày 29/08/2022

4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

– DONG THAP BMC luôn thể hiện sự tôn trọng với các bên liên quan thông qua hoạt động công bố thông tin và quản trị Công ty một cách minh bạch. Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của Pháp luật về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và các quy định về quản trị công ty theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ đã ban hành. Tuân thủ các quy định tại Quy chế công bố thông tin và Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 26/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

– Để đảm bảo quyền lợi đối với tất cả cổ đông và nhà đầu tư, Công ty luôn rà soát và hoàn thiện hệ thống các Quy định, Quy chế nội bộ để HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty quản lý một cách chuẩn mực và có hiệu quả.

PHẦN VI - BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán (đối với BCTC riêng và hợp nhất)

- Chấp nhận toàn phần có nhấn mạnh
- Vấn đề nhấn mạnh: Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến các điều chỉnh liên quan đến việc trình bày lại Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước như được đề cập tại mục 10 của Bản thuyết minh Báo cáo tài chính. Ý kiến của chúng tôi không bị ảnh hưởng bởi vấn đề này.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ <http://www.dongthapbmc.vn> (mục Quan hệ cổ đông – phần Báo cáo tài chính).

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HỮU PHƯỚC